

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-104.41	-0.31%
DAX*	190.89	1.29%
FTSE 100*	36.0	0.53%
Nikkei 225	-253.75	-0.86%
Hang Seng	-199.15	-0.70%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	-118	-0.36%
DAX*	193	1.30%
FTSE 100*	38.0	0.57%
Nikkei 225*	-300	-1.02%
Hang Seng*	-209	-0.73%

* Số liệu của phiên liền trước

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1191.44	286.67
Thay đổi (%)	0.43%	1.97%
Thay đổi	5.08	5.53
Tổng KLGĐ	703.083	214.015
Tổng GTGD	14.609	3.448
NĐTNN ròng (tỷ)	-223.47	-23.00
Tự doanh ròng (Tỷ)	-435.62	
PE	18.23	18.46

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1196.24	1191.9
Thay đổi (%)	0.91%	0.07%
Thay đổi	10.79	0.7
Basic		-4.34

Nhóm ngành L2 (%)

	Ngày	Năm
Dầu khí	1.13%	116.73%
Hóa chất	-0.8%	174.26%
Tài nguyên Cơ bản	0.85%	150.82%
Xây dựng và Vật liệu	0.56%	81.57%
Hàng & Dịch vụ CN	-0.2%	59.66%
Ô tô và phụ tùng	0.45%	66.92%
Thực phẩm và đồ uống	0.82%	56.70%
Hàng cá nhân & GD	0.51%	98.73%
Y tế	-0.2%	44.51%
Bán lẻ	0.36%	126.90%
Truyền thông	0.16%	75.90%
Du lịch và Giải trí	-0.5%	43.19%
Viễn thông	-0.5%	103.54%
Điện, nước & XD - KĐ	0.06%	55.80%
Bảo hiểm	-0.5%	53.18%
Bất động sản	0.50%	82.84%
Dịch vụ tài chính	0.40%	167.35%
Ngân hàng	0.81%	96.95%
CNTT	0.36%	112.91%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Mặc dù leo dốc tương đối tích cực trong phiên sáng, nhưng áp lực chốt lời khu vực kháng cự đã khiến đà tăng của chỉ số thu hẹp. Kết phiên, VN-Index tăng 5.08 điểm, kết phiên tại vùng 1191.44 điểm. Thị trường tương đối cân bằng với

Khối ngoại bán ròng hơn 223 tỷ đồng trên sàn HoSE. Tự doanh trở lại mua nhẹ với GTGD 4.18 tỷ đồng

KLGD tăng vượt mức trung bình 20 phiên gần nhất, đạt hơn 703 triệu cổ phiếu tương ứng với 14.600 tỷ đồng GTGD. Dòng tiền tập trung vào các nhóm ngành như sản xuất hàng gia dụng, thực phẩm và đồ uống ... Ngoài ra tâm lý chốt lời vẫn còn hiện hữu khi chỉ số tiệm cận vùng đỉnh 1200.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: VN-Index tăng điểm tạo một cây nến xanh có râu trên dài hơn, cho thấy áp lực cung trên vùng kháng cự. Các chỉ báo động lượng MFI, Stochastic đang đi ngang lưỡng lự. Chỉ số sẽ cần vượt qua ngưỡng 1200 để xác nhận đà tăng trong trung hạn. Vùng hỗ trợ được nâng lên 1180.

Khuyến nghị

Chỉ số đã có một phiên giao dịch tương đối tích cực so với thị trường quốc tế. Tuy nhiên việc đà tăng chững lại khi chạm ngưỡng kháng cự cho thấy sự suy yếu của chỉ số. Nhiều khả năng phiên giao dịch đầu tháng Tư là một phiên điều chỉnh. Giới đầu tư có thể bắt đầu giải ngân dần vào các cổ phiếu tốt cho năm 2021 nếu thị trường điều chỉnh

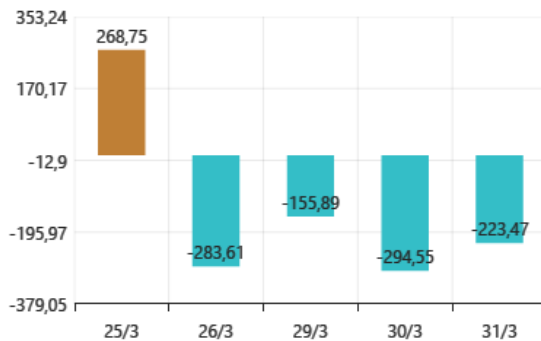
Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
CTG	39-40	50	37.8
ACB	32.5 – 33.3	40	31.35



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày

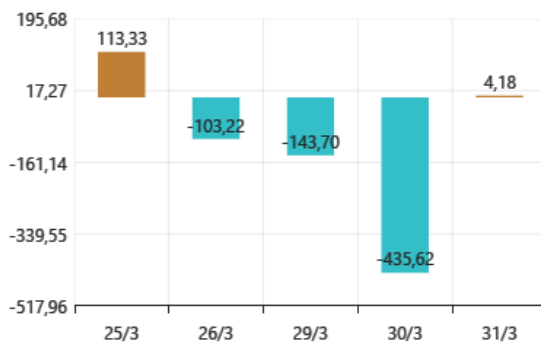


Giá trị mua ròng (Tỷ VNĐ)



GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

Giao dịch tự doanh ròng - Ngày

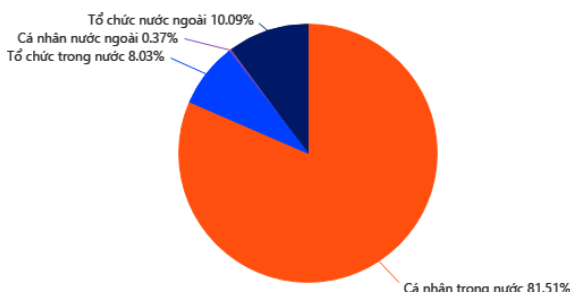


Giá trị mua ròng (Tỷ VNĐ)



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)



EU áp thuế đối với nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc sẽ tác động ra sao tới ngành nhôm Việt Nam?

Liên minh Châu Âu (EU) ngày 30/3/2021 đã chính thức công bố áp thuế đối với các sản phẩm nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc, sau khi kết quả điều tra cho thấy nhôm Trung Quốc bán cho EU có giá thấp một cách không công bằng.

<https://cafef.vn/eu-ap-thue-doi-voi-nhom-nhap-khau-tu-trung-quoc-se-tac-dong-ra-sao-toi-nganh-nhom-viet-nam-20210331013019343.chn>

Cổ phiếu ngân hàng nào có khả năng lọt rổ VnDiamond quý 2?

Trong khi đó, ở chỉ số VnDiamond, KDH có thể bị loại do tỷ lệ FOL đã xuống dưới ngưỡng 90%...

<https://vneconomy.vn/co-phieu-ngan-hang-nao-co-kha-nang-lot-ro-vndiamond-quy-2-20210330144411918.htm>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nới lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vaccin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Việt Nam nằm trong danh sách thao túng tiền tệ, tỷ giá USD/VND giảm mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: Huynh.le@vfs.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	46.85	22.9	5/8/2020	30.5	20			104.6%	
2	VRE	32.7	33	20/10/2020	50	28			-0.9%	
3	MWG	129.7	135	01/05/2021	170	126			-3.9%	
4	SZC	38.55	39.3	06/01/2021	50	35			-1.9%	
5	CEO	12.3	10.9	11/01/2021	30	9.7			12.8%	
6	KBC	38.15	39	11/01/2021	55	36.5			-2.2%	
7	FMC	35.35	34	12/03/2021	41	32			4.0%	
8	PLX	55.1	56	24/03/2021	73	55			-1.6%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thường 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
31/03/2021	VN30F2104	0.70 (0.06%)	1192.5	1191.9	1199.9	1189	154,028	
31/03/2021	VN30F2105	-1.10 (-0.09%)	710	723	732	1189	297	
31/03/2021	VN30F2106	3.90 (0.33%)	709.9	720	725.9	1189.4	37	
31/03/2021	VN30F2109	0.80 (0.07%)	710	716	724.8	1190	59	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
ROS	4,82	+0,06/+1,26%	69.773.000		HOT	40,05	-3,00/-6,97%	600	
FLC	12,75	+0,15/+1,19%	68.628.200		TS4	5,56	-0,40/-6,71%	383	
STB	21,45	+0,95/+4,63%	56.674.000		HAS	11,95	-0,85/-6,64%	7	
DLG	2,42	+0,12/+5,22%	23.727.700		CIG	7,01	-0,48/-6,41%	75	
LDG	8,49	+0,55/+6,93%	22.637.100		KMR	3,39	-0,21/-5,83%	575	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
ARM	33,00	+3,00/+10,00%	100		PCG	8,20	-0,90/-9,89%	3	
ART	9,90	+0,90/+10,00%	21.088.000		NAP	10,30	-1,10/-9,65%	3	
PGN	18,70	+1,70/+10,00%	171		HLY	19,80	-2,10/-9,59%	6	
S99	27,70	+2,50/+9,92%	2.108.400		KVC	3,40	-0,30/-8,11%	1.909.600	
VHL	30,00	+2,70/+9,89%	25		SEB	46,00	-4,00/-8,00%	500	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VIC	117,90	+0,90/+0,77%	3.329.400	394.513.902	CTG	40,15	-0,25/-0,62%	-3.744.600	-151.391.081
STB	21,45	+0,95/+4,63%	1.629.100	35.132.733	VNM	98,40	-0,80/-0,81%	-1.419.700	-139.992.086
OCB	24,15	+0,05/+0,21%	797	19.287.818	VRE	32,70	+0,10/+0,31%	-2.002.100	-65.527.199
CII	25,55	-0,05/-0,20%	446	11.386.511	VCI	63,90	-0,90/-1,39%	-864	-55.290.694
MSN	92,50	+4,00/+4,52%	100	9.118.254	MBB	28,15	-0,15/-0,53%	-1.839.700	-52.082.420

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.